TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 31 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 11/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Võ Văn N1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm: 1983.

Nơi cứ trú: ấp T, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Anh Võ Văn N1, sinh năm: 1978.

Nơi cứ trú: ấp T, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre.

3. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Thanh N và anh Võ Văn N1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Thanh N nuôi con chung tên Võ Thị Hương N2, sinh: 31/01/2001. Anh Võ Văn N1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Võ Văn N1 được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Nguyễn Thị Thanh N tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai số: 0013650 ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Thanh N số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Tiến Dũng